

CHUYÊN ĐỀ 27

MƯỜI BẢY CÂU HỎI THÔNG THƯỜNG VỀ CÁC BÁO CÁO VIÊN ĐẶC BIỆT CỦA LIÊN HỢP QUỐC

“Sự trông đợi về một thế giới mà ở đó con người được hưởng những quyền tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng và thoát khỏi sự sợ hãi và nghèo đói được tuyên bố như là khát vọng cao nhất của nhân loại”

(Lời nói đầu - Tuyên ngôn toàn thế giới về Quyền con người)

Giới thiệu

Hàng triệu người trên khắp thế giới trông đợi Liên hợp quốc giải quyết các vấn đề tác động đến đời sống hàng ngày của họ. Họ hy vọng Liên hợp quốc hành động nhằm cải thiện mức sống và nâng cao việc hưởng thụ các quyền và tự do cơ bản của mình. Hiện nay, thách thức của việc đạt được sự tôn trọng toàn cầu với tất cả các quyền con người vẫn tồn tại như trước đây.

Việc phủ nhận các quyền con người có nguồn gốc từ các cuộc xung đột. Sự thay đổi về trạng thái của các cuộc xung đột - từ phạm vi quốc tế sang vi phạm quốc gia - trong thập kỷ qua đã tạo ra mối liên kết ngày càng rõ ràng hơn giữa hoà bình và an ninh, các vấn đề kinh tế và xã hội, dân chủ hoá, phát triển, quản lý tốt và các vấn đề nhân đạo. Để ngăn ngừa các cuộc xung đột nội địa, cần phải nhấn mạnh nhiều hơn vào các cơ chế cảnh báo sớm trong lĩnh vực Quyền con người cũng như vào việc tăng cường năng lực tổ chức quốc gia, hướng vào những mối quan tâm về quyền con người.

Các cơ chế về quyền con người của Liên hợp quốc góp phần vào cơ chế cảnh báo sớm của Liên hợp quốc. Từ khi thành lập năm 1945, Liên hợp quốc đã hoạt động tích cực và có tính hệ thống để thúc đẩy và bảo vệ các quyền con người. Liên hợp quốc đã cho phép cộng đồng quốc tế đưa ra sự phản ứng của mình đối với những vi phạm Quyền con người. Từ năm 1979, Liên hợp quốc đã thiết lập các cơ chế đặc biệt để xem xét các tình huống hay các vấn đề của một nước cụ thể từ viễn cảnh Quyền con người. Ủy ban Quyền con người của Liên hợp quốc đã uỷ quyền cho các chuyên gia nghiên cứu các vấn đề cụ thể về quyền con người. Hiện nay các

chuyên gia đó tạo thành một cơ cấu gọi là các cơ chế về quyền con người hay các nhiệm vụ về quyền con người hay hệ thống thủ tục đặc biệt của Liên hợp quốc. Mặc dù những người nắm giữ nhiệm vụ có những tên gọi khác nhau, như báo cáo viên đặc biệt, đại diện đặc biệt hay chuyên gia độc lập, mỗi tên gọi như vậy được coi là một “chuyên gia đang làm nhiệm vụ” theo nghĩa của Công ước về những Ưu đãi và Miễn trừ của Liên hợp quốc năm 1946. Đó là lý do tại sao trong tài liệu này gọi họ là các “chuyên gia”.

Hệ thống các thủ tục đặc biệt của Liên hợp quốc có thể đưa các cuộc tranh luận liên chính phủ về các quyền con người sát thực hơn với thực tế. Trong những năm gần đây, các chuyên gia của Liên hợp quốc thu hút sự chú ý của cộng đồng quốc tế về nhiều vấn đề có liên quan như sự tàn bạo của cảnh sát, việc hành quyết không tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng, giết hại phụ nữ vì vấn đề tiết hạnh, nỗi đau khổ của trẻ em lang thang, sự đàn áp các nhóm thiểu số ở nhiều xã hội, vai trò của các chủ thể phi nhà nước trong các phạm vi Quyền con người, mối liên hệ giữa sự đói khổ và tôn trọng Quyền con người, và về tác động của các vi phạm Quyền con người với xã hội dân sự.

Gần đây, có nhiều câu hỏi từ nhiều khu vực khác nhau trên thế giới liên quan đến bản chất và phương pháp làm việc của các chuyên gia. Sự quan tâm như vậy là một tín hiệu tích cực và cho thấy nhận thức về công việc của các chuyên gia đang tăng lên. Tài liệu này đưa ra các lời đáp cho 17 câu hỏi thường gặp về công việc của các chuyên gia này. Một số trong những câu hỏi đó đề cập đến công việc của Ủy ban Quyền con người và Tiểu ban về ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số. Các câu hỏi cũng đề cập đến những vấn đề như: các chuyên gia là ai và họ làm gì, họ được lựa chọn như thế nào, địa vị pháp lý và nhiệm kỳ làm việc của họ ra sao.

1. Ủy ban về Quyền con người⁽¹⁾ là gì?

Ủy ban về quyền con người (sau đây gọi là “Ủy ban”) là cơ quan trực thuộc ECOSOC (ECOSOC). Điều 68 Hiến chương Liên hợp quốc quy định rằng, ECOSOC có quyền “thành lập các Ủy ban trong lĩnh vực kinh tế và xã hội và để thúc đẩy Quyền con người”.

Tại cuộc họp đầu tiên năm 1946, ECOSOC đã thành lập hai Ủy ban chức năng, một về quyền con người và một về địa vị của phụ nữ. Hội đồng quyết định là các Ủy ban này được cấu thành bởi đại diện của các quốc gia. Ủy ban về quyền con người sau đó gồm đại diện của 53 nước được ECOSOC lựa chọn⁽²⁾. Ngay sau khi thành lập, Ủy ban đã thành lập một cơ quan

⁽¹⁾ Hiện nay Ủy ban này đã được thay thế bởi Hội đồng quyền con người của Liên hợp quốc (BD).

⁽²⁾ Các nhà nước sau đây là các thành viên của Ủy ban Quyền con người tại kỳ họp thứ 57 vào tháng 3/4/2001: Algieri (đến 2003); Acentina (2002); Bi (2003); Braxin (2002); Bungari (2002); Camorun (2003); Canada (2003); Trung Quốc (2002); Côlômbia (2001); Costan Rica (2003); Cuba (2003); Cộng hoà Séc (2002) Cộng hoà Dân chủ Công Gô (2003); Gibuti (2003); Ecuado (2002); Pháp (2001); Đức (2002); Goatêmala (2003); ấn

trực thuộc là Tiểu ban về Thúc đẩy vào Bảo vệ Quyền con người (sau đây gọi là “Tiểu ban”). Tiểu ban gồm 26 chuyên gia được bầu bởi các quốc gia thành viên của Ủy ban, có nhiệm vụ chính là tiến hành các nghiên cứu do Ủy ban giao cho và đưa ra các khuyến nghị có liên quan.

Ủy ban về quyền con người họp hàng năm trong sáu tuần tại Geneva vào tháng 3 và tháng 4. Tiểu ban họp 3 tuần vào tháng 8 cũng tại Geneva. Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc về quyền con người hoạt động với tư cách là cơ quan thư ký cho Ủy ban và Tiểu ban.

Ủy ban làm gì?

Qua nhiều năm, công việc của Ủy ban về Quyền con người đã thay đổi một cách đáng kể. Thời kỳ mới thành lập, Ủy ban tập trung vào việc xây dựng các chuẩn mực khác nhau về quyền con người. Ủy ban đã soạn thảo UDHR, ICCPR và ICESCR. Một thách thức chủ yếu đặt ra từ rất sớm với Ủy ban là làm thế nào để đối phó với các vi phạm Quyền con người. Năm 1947, ESCOSOC đã thông qua một nghị quyết quy định rằng Ủy ban “không có thẩm quyền tiến hành bất hành động nào liên quan đến bất kỳ khiếu tố nào về quyền con người”⁽³⁾

Tuy nhiên, năm 1965, Ủy ban phải đối diện với một số khiếu tố cá nhân gửi từ Nam Phi và chịu sức ép đáng kể phải giải quyết chúng. Điều này buộc Ủy ban phải vật lộn với việc soạn thảo các thủ tục để giải quyết các vấn đề liên quan đến chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Sự hạn chế kể trên của ECOSOC đã bị phá bỏ vào năm 1967 khi Ủy ban thành lập một nhóm công tác đặc biệt gồm các chuyên gia để điều tra tình hình về quyền con người ở Nam Phi⁽⁴⁾. Yêu cầu phải hành động về tình hình ở Nam Phi đã dẫn đến sự thừa nhận tính cần thiết của việc thảo luận công khai về tình hình Quyền con người ở các quốc gia cụ thể⁽⁵⁾.

Tuy nhiên, tình trạng đó kéo dài đến tận năm 1975, trước khi Ủy ban có thể giải quyết một tình huống khác. Sau cuộc đảo chính năm 1973 ở Chilê do tướng Augusto Pinochet thực hiện lật

Độ (2003); Indonêxia (2002); Ý (2002); Nhật (2002); Lastvia (2001); Libêria (2001); Libi (2003); Madagaxca (2001); Malaixia (2003); Môrixơ (2001); Mêhicơ (2001); Nigiêria (2002); nauy (2001); Pakistan (2001); Peru (2003); Balan (2003); Bồ Đào Nha (2002); Cata (2001); Hàn Quốc (20010); Rumania (2001); Liên Bang Nga (2003); Ả rập Xêút (2003); Sênegal (2003); Nam phi (2003); Tây BanNha (2002); Thụy Sĩ (2002); Xyri (2003); Thái Lan (2003); Vương Quốc Anh và Bắc Ailen (2003); Urugoay (2003); Mỹ (2001); Vêneuêlan (2003); Việt Nam (2003) và Zâmbia (2002).

⁽³⁾ Nghị quyết số 75 (V) (1947) của ECSOC và quyết định của Ủy ban Quyền con người tại Phiên họp thứ nhất, tháng 1/1947.

⁽⁴⁾ Nghị quyết 2 (XXIII), tài liệu mã số E/259, 1947, đoạn 22.

⁽⁵⁾ Đáp lại yêu cầu của Ủy ban Quyền con người, ECOSOC đã thông qua Nghị quyết 1236 (XLII) năm 1967, cho phép kiểm tra các vụ việc thể hiện sự vi phạm nghiêm trọng các vi phạm quyền con người. Trong Nghị quyết số 1503 (XLVIII) được thông qua năm 1970, Hội đồng quy định thủ tục để giải quyết các khiếu nại liên quan đến sự vi phạm nghiêm trọng các quyền con người.

đô Tổng thống Allende, Ủy ban đã thành lập một nhóm công tác đặc biệt để điều tra tình hình Quyền con người ở Chilê. Năm 1979, Nhóm công tác này được thay thế bằng một báo cáo viên đặc biệt và hai chuyên gia để nghiên cứu số phận của những người mất tích ở Chilê. Năm 1980, Ủy ban thành lập Nhóm công tác về những vụ mất tích để giải quyết vấn đề người bị đưa đi mất tích trên thế giới. Kể từ đó, các cơ chế chuyên gia được sử dụng thường xuyên để giải quyết những thách thức về quyền con người ở nhiều nơi trên thế giới. Các cơ chế này dần dần được áp dụng theo một phương thức có tính đổi mới hơn để thích nghi với một loạt các vi phạm về quyền con người đang gia tăng.

Ủy ban thu hút sự giúp đỡ của các chuyên gia Quyền con người để trợ giúp việc thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban là kiểm tra các tình huống cụ thể. Qua nhiều năm, công việc của các chuyên gia này đã đưa ra một phân tích cần thiết nhất về việc làm thế nào để áp dụng các nguyên tắc về quyền con người trong thực tế. Điều đó đã hình thành cơ sở cho một tranh luận mang tính hiệu biết và thực tế ở cấp liên chính phủ. Nó đã cất lên tiếng nói thay cho những nạn nhân và đưa ra một cơ sở cho sự đối thoại với các chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cụ thể để nâng cao sự bảo vệ các quyền con người.

Kết quả làm việc của các chuyên gia được báo cáo và thảo luận trong phiên họp thường niên của Ủy ban Quyền con người. Khoảng 1/3 số chuyên gia còn phải báo cáo trước Đại hội đồng Liên hợp quốc ở New York. Một số chuyên gia còn phải trình bày tóm tắt báo cáo một cách không chính thức trước Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Qua nhiều năm từ khi được thành lập, các cơ chế chuyên gia về quyền con người của Liên hợp quốc đã được mở rộng đáng kể. Tính đến tháng 11/2000, đã có 43 phụ nữ và nam giới phục vụ như những chuyên gia của Liên hợp quốc trong lĩnh vực Quyền con người. Họ đảm nhận 36 nhiệm vụ, giải quyết một phạm vi rộng lớn các vấn đề liên quan đến các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá. Trừ một nhiệm vụ, còn tất cả các nhiệm vụ khác đều được Ủy ban Quyền con người giao phó. Nhiệm vụ duy nhất không do Ủy ban về quyền con người đưa ra liên quan đến việc bảo vệ trẻ em trong các cuộc xung đột vũ trang. Nó được giao phó bởi Đại hội đồng Liên hợp quốc.

Từ khi tiến hành hành động về Nam Phi năm 1967, Ủy ban đã có truyền thống lâu dài về việc giải quyết tình hình về quyền con người ở các quốc gia cụ thể.

Các chuyên gia hiện nay đang thực hiện 14 nhiệm vụ ở các nước khác nhau⁽⁶⁾. Các nhiệm vụ ở những nước này được bổ sung bởi các nhiệm vụ theo chủ đề. Chúng gồm 22 chủ đề liên quan đến một phạm vi rộng lớn các quyền

⁽⁶⁾ Bao gồm: Afganistan (hoạt động từ 1984); Iran (1984); Irắc (1991); Nam Tư cũ (1992); Myanmar (1992); Campuchia (1993); Ghi-nê (1993); Xu-đăng (1993); Cộng hoà dân chủ Công gô (1994); Brun-đi (1995); Haiti (1995) và Ruanda (1997).

dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá. Như đã nêu ở trên; nhiệm vụ quen thuộc nhất trong các nhiệm vụ hiện tại là về những trường hợp cưỡng bức đưa đi mất tích, được quy định vào năm 1980. Sau đó, Ủy ban trước tiên tập trung vào các vấn đề liên quan đến các quyền dân sự, chính trị. Gần đây hơn, Ủy ban quan tâm đến cả các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá. Trên thực tế, hầu hết các nhiệm vụ được đưa ra từ năm 1995 là trong lĩnh vực các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá⁽⁷⁾.

Các nhiệm vụ thường được giao cho một chuyên gia. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, do tính chất của vấn đề được xem xét, Ủy ban thành lập một nhóm công tác gồm các chuyên gia. Các nhóm công tác như vậy thường gồm năm chuyên gia, mỗi chuyên gia đến từ một trong năm nhóm khu vực sau đây: Châu Phi, châu Á, châu Mỹ La-tinh và Ca-ri-bê, Đông Âu, và nhóm các nước phương Tây. Có hai nhóm công tác như vậy đang hoạt động, một về vấn đề những người bị cưỡng bức đưa đi mất tích và một về vấn đề giam giữ trái pháp luật.

Trong những năm gần đây, một vài nước đã cố gắng tập trung hoạt động về quyền con người vào các vấn đề liên quan đến sự phát triển. Kết cục là, quyền phát triển và các vấn đề chuyển đổi cơ cấu hiện đang nhận được sự quan tâm nhiều hơn. Trong mỗi trường hợp này có một cơ chế hai cấp, gồm một chuyên gia độc lập và một nhóm công tác liên minh chính phủ. Các Nhóm công tác này đề nghị cho tất cả các nước, các quan sát viên và các tổ chức phi chính phủ tham gia.

4. Các chuyên gia là ai?

43 Chuyên gia là các nhân vật nổi bật về quyền con người, hoạt động trên các lĩnh vực chuyên môn xã hội khác nhau. Họ là những người nắm giữ chức vụ pháp lý cao trước đây và hiện tại, thông thường là các học giả, luật sư và các nhà kinh tế, các cựu thành viên hay đang là thành viên của các tổ chức phi chính phủ, và các cựu nhân viên cao cấp của Liên hợp quốc. Họ đến từ nhiều khu vực. Trong những năm gần đây đã có nhiều cố gắng để lựa chọn các chuyên gia là phụ nữ. Hiện tại có 10 chuyên gia là phụ nữ.

⁽⁷⁾ Những nhiệm vụ theo chủ đề hiện tại đang được thực hiện là: Những vụ cưỡng bức đưa đi mất tích (1980); hành quyết độc đoán, trái pháp luật hay rút ngắn thủ tục (1982); tra tấn (1985); kỳ thị về tôn giáo (1986); lính đánh thuê (1987); buôn bán trẻ em, mại dâm và khiêu dâm trẻ em (1990); giam giữ trái pháp luật (1991); những người bị mất nơi ở trong nước (1992); các hình thức hiện đại của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc và bài ngoại (1993); tự do ngôn luận và biểu đạt ý kiến (1993); trẻ em trong xung đột vũ trang (1993); sự độc lập của thẩm phán và luật sư (1994); bạo lực với phụ nữ (1994); chất thải độc hại (1995); nghèo đói cùng cực (1998); quyền phát triển (1998); quyền giáo dục (1998); quyền của những người nhập cư (1999); quyền có nơi ở thích đáng (2000); quyền có lương lực (2000); những người bảo vệ quyền con người (2000); và các chính sách điều chỉnh cấu trúc và nợ nước ngoài (gộp lại năm 2000).

Mặc dù tầm quan trọng của mỗi nhiệm vụ là khác nhau, song tất cả các chuyên gia có điểm chung là được lựa chọn trên cơ sở là những cá nhân có vị thế cao mong muốn cung cấp các dịch vụ chất lượng cho Liên hợp quốc mà không nhận thù lao. Tất cả các chuyên gia có địa vị pháp lý như nhau và trong cùng một cơ cấu. Mặc dù hoạt động của các chuyên gia có thể khác nhau tùy theo mà công việc mà họ phụ trách, song họ hầu như áp dụng cùng một cách tiếp cận, như sẽ được đề cập dưới đây.

5. Tại sao các chuyên gia có các tên gọi khác nhau?

Như đã đề cập ban đầu, Ủy ban gán cho các chuyên gia các tên gọi khác nhau. Các tên gọi này bao gồm: báo cáo viên đặc biệt, chuyên gia độc lập, đại diện của Tổng thư ký Liên hợp quốc hay đại diện của Ủy ban Quyền con người. Những tên gọi khác nhau này không phản ánh thứ bậc, không phải là một chỉ số quyền lực được giao cho các chuyên gia. Chúng đơn giản là kết quả của những thỏa thuận có tính chính trị. Vấn đề quan trọng nhất là nhiệm vụ trao cho chuyên gia giống như nó được thể hiện trong các nghị quyết của Ủy ban Quyền con người. Những nhiệm vụ này có thể tập trung vào việc báo cáo về các vi phạm, phân tích một vấn đề, cung cấp trợ giúp kỹ thuật hay kết hợp của nhiều yêu cầu như vậy.

6. Ai lựa chọn các chuyên gia?

Việc lựa chọn chuyên gia được căn cứ theo các nghị quyết liên chính phủ mà quy định nhiệm vụ cần phải thực hiện của chuyên gia. Tuy nhiên, các báo cáo viên đặc biệt và đại diện của Ủy ban Quyền con người được lựa chọn một cách đặc thù bởi Chủ tịch Ủy ban. Mặc dù có một truyền thống là Chủ tịch Ủy ban sẽ tham khảo ý kiến của văn phòng Ủy ban, song việc quyết định cuối cùng thuộc về Chủ tịch. Chủ tịch thường là một nhân viên ngoại giao ở cấp đại sứ. Vị trí Chủ tịch của Ủy ban được thay đổi luân phiên giữa các nhóm khu vực mà có đại diện trong Văn phòng Ủy ban.

Các đại diện của Tổng thư ký và một số chuyên gia độc lập được chọn bởi Tổng thư ký Liên hợp quốc dựa trên khuyến nghị của Cao ủy Liên hợp quốc về quyền con người.

Việc lựa chọn chuyên gia là yếu tố quyết định đến kết quả công việc. Các chuyên gia thường là những cá nhân có vị trí cao và có kiến thức chuyên sâu về quyền con người. Trong việc lựa chọn các chuyên gia, điều có tính quyết định là “chuyên môn và kinh nghiệm của cá nhân trong phạm vi nhiệm vụ được giao; tính liêm chính, độc lập và không thiên vị của ứng cử viên”⁽⁸⁾.

7. Liệu có một giới hạn thời gian về nhiệm kỳ làm việc của các

⁽⁸⁾ Xem ví dụ trong đoạn 7 Báo cáo của Nhóm làm việc liên kỳ họp về Nâng cao hiệu lực của các cơ chế của Ủy ban Quyền con người (tài liệu mã số E/CN.4/2000/112).

chuyên gia?

Các nhiệm vụ ở một quốc gia cụ thể được xem xét hàng năm bởi Ủy ban, còn các nhiệm vụ có tính chủ đề được xem xét ba năm một lần. Để gia hạn thời gian thực hiện nhiệm vụ, Ủy ban phải thông qua một nghị quyết khẳng định lại một cách cụ thể nhiệm vụ và xác định phạm vi của nó.

Thông thường, có một số áp lực từ các nước nhất định đòi thay đổi các chuyên gia đương nhiệm với lý do theo các nước đó nêu ra là chuyên gia này đã chỉ trích quá mức nước họ về vấn đề Quyền con người. Nhưng từ trước đến nay, Chủ tịch Ủy ban chưa thay đổi bất cứ chuyên gia nào. Thực tế là đến tận năm 1999, một chuyên gia có thể thực hiện nhiệm vụ được giao cho đến khi nào hoàn thành nhiệm vụ đó mà không có sự giới hạn cụ thể về khoảng thời gian cần thiết cho việc đó.

Vào tháng 4/1999, Ủy ban đã quyết định rằng các chuyên gia cần làm việc với nhiệm kỳ tối đa là sáu năm. Việc kéo dài thời hạn thêm ba năm được quy định như là một biện pháp chuyển tiếp đối với những chuyên gia mà nhiệm kỳ sáu năm của họ đã kết thúc. Ủy ban còn quyết định rằng, cần phải có một sự luân chuyển trong các chuyên gia đang còn làm việc trong các nhóm công tác để họ “được đào tạo trong các bước tiếp sau đối với một giai đoạn chuyển tiếp ba năm”⁽⁹⁾.

8. Các chuyên gia có được nhận thù lao cho những nỗ lực của họ?

Các chuyên gia Quyền con người được Liên hợp quốc uỷ quyền và chỉ định không nhận lương hay bất cứ phần thưởng về tài chính nào khác cho việc tiến hành các nhiệm vụ của mình. Họ thực hiện các nhiệm vụ của mình do có sự cam kết về quyền con người và với quan niệm rằng công việc của Liên hợp quốc trong lĩnh vực này có thể tạo ra sự biến chuyển của tình hình.

9. Phương pháp làm việc của các chuyên gia là gì?

Có một số điểm giống nhau trong phương pháp thực hiện tất cả các nhiệm vụ, mặc dù những nghị quyết quy định về các nhiệm vụ sử dụng lời lẽ khác nhau để mô tả chúng. Qua nhiều năm, các chuyên gia đã phát triển được các phương pháp và cách tiếp cận của riêng mình để thực hiện nhiệm vụ. Vào năm 1999, cuộc họp thường niên lần thứ sáu của các chuyên gia đã thông qua một cuốn cẩm nang mà ngoài những nội dung khác, đã giải thích chi tiết về các phương pháp làm việc này.

Tất cả chuyên gia phải báo cáo với các cơ quan liên chính phủ, chẳng hạn như Ủy ban về quyền con người hay Đại hội đồng Liên hợp quốc, về các kết

⁽⁹⁾ Sự thay thế hai thành viên trong năm đầu, hai trong năm thứ hai và một trong năm thứ ba sẽ đưa ra liên tục trong giai đoạn quá độ (E/Cn.4/2000/112 đoạn 20).

quả nghiên cứu của mình cũng như về các kết luận và khuyến nghị do mình đưa ra. Nhiệm vụ của một số chuyên gia đòi hỏi họ phải tiến hành chủ yếu các nghiên cứu về lý thuyết, trong khi số khác thực hiện một cách tiếp cận có tính thực tế hơn.

Hầu hết các chuyên gia nghiên cứu và đề cập đến các vấn đề quan tâm, thực hiện các chuyến đi khảo sát ở các nước, tiếp nhận và nghiên cứu những khiếu tố từ các nạn nhân của sự vi phạm Quyền con người và can thiệp với chính phủ. Trong một số trường hợp, các chuyên gia cũng đưa ra những khuyến nghị về các chương trình hợp tác kỹ thuật.

(a) Các yêu cầu khẩn cấp

Can thiệp thay mặt các nạn nhân của các vi phạm Quyền con người là một khía cạnh đặc biệt trong hoạt động về quyền con người. Kinh nghiệm cho thấy nếu một vi phạm nào đã thu hút sự chú ý của Liên hợp quốc, hoặc chỉ cần có sự thăm tra của Liên hợp quốc về các hoàn cảnh của vụ việc thì thường sẽ dẫn đến kết quả là chấm dứt sự lạm dụng.

Hầu hết các chuyên gia nhận thông tin về những cáo buộc cụ thể về những vi phạm Quyền con người. Trong một số trường hợp, họ gửi các yêu cầu khẩn cấp tới chính phủ có liên quan nếu thấy có dấu hiệu về một vi phạm Quyền con người nghiêm trọng có thể sắp xảy ra. Một số chuyên gia đã gửi khoảng 100 yêu cầu và kiến nghị hàng năm. Thông thường họ báo cáo những thông tin này cho Ủy ban. Trong khi hành động như vậy, họ tuân theo các nguyên tắc về sự minh bạch và nhất quán. Họ cố gắng tạo ra những cơ hội bình đẳng đối với những người cung cấp thông tin và các chính phủ liên quan. Một số trường hợp gắn với những loại vi phạm khác nhau liên quan đến các nhiệm vụ của một vài chuyên gia. Trong các trường hợp như vậy, các chuyên gia được khuyến khích phối hợp với nhau trong hoạt động.

(b) Việc khảo sát thực tế ở các quốc gia

Có một sự ưu tiên cho các chuyên gia có nhiệm vụ đi khảo sát thực tế ở các quốc gia cụ thể có liên quan. Đôi khi họ bị từ chối nhập cảnh vào một nước; trong trường hợp đó, họ đi đến các nước khác, bao gồm các nước láng giềng, để phỏng vấn những người tị nạn và các nhân vật liên quan khác. Ngân sách của Liên hợp quốc cho phép các chuyên gia nghiên cứu thực tế ở một nước một hoặc hai lần một năm. Đôi khi những thoả thuận bổ sung ngân sách cho phép họ tiến hành những chuyến khảo sát thực tế thường xuyên hơn.

Các chuyên gia có nhiệm vụ theo chủ đề có thể quyết định thực hiện các cuộc khảo sát tới các nước liên quan đến nhiệm vụ của mình trên cơ sở những thông tin nhận được. Thông thường, ngân sách của Liên hợp quốc cho phép tiến hành hai cuộc khảo sát thực tế đối với mỗi chuyên gia. Các chuyên gia

được giao nhiệm vụ theo các chủ đề cố gắng đến các nước trong tất cả các khu vực trên thế giới. Yêu cầu cho các chuyến đi kiểm tra như vậy được khởi xướng bởi chính các chuyên gia hoặc bởi Ủy ban về quyền con người, thông qua các nghị quyết cụ thể⁽¹⁰⁾.

Các chuyên gia chỉ thực hiện các chuyến công tác chính thức. Họ không thực hiện nhiệm vụ đến bất cứ nước nào mà không có sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Các chuyến kiểm tra thường được tổ chức với sự phối hợp của nhóm chuyên gia Liên hợp quốc ở các nước liên quan, và được điều hành bởi điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc hay văn phòng thông tin của Liên hợp quốc ở nước đó.

Trong các chuyến khảo sát này, các chuyên gia phối hợp với các nhân viên chính phủ hay phi chính phủ. Họ đề nghị các chính phủ có liên quan cho họ quyền tự do tìm hiểu về vấn đề, kể cả việc vào thăm các cơ sở liên quan như các nhà tù và trại tạm giam, cũng như được liên hệ với đại diện của các tổ chức phi chính phủ. Thông thường, các chuyên gia yêu cầu sự bảo đảm từ các chính phủ là không cá nhân nào có liên hệ với họ một cách chính thức hay không chính thức sẽ bị đe dọa, quấy rối, trừng phạt hay bị điều tra theo các thủ tục pháp lý. Thật vậy, có các chuyến khảo sát đã được lên kế hoạch nhưng sau đó bị huỷ bỏ khi các chính phủ có liên quan không sẵn sàng cho phép các chuyên gia được tự do đến các địa điểm họ dự định, hay không tôn trọng tính độc lập trong công việc của họ. Các phương tiện thông tin đại chúng theo dõi suốt quá trình khảo sát ở các quốc gia thường đặt vấn đề Quyền con người vào vị trí trung tâm của sự tranh luận công khai.

Đôi khi Ủy ban yêu cầu các chuyên gia thực hiện chuyến khảo sát phối hợp khi các vấn đề Quyền con người ở trong một tình huống có tính đa chiều. Các cuộc kiểm tra phối hợp như vậy đã từng được thực hiện trong bối cảnh các cuộc xung đột ở Đông Ti-mo và ở Nam Tư cũ trước đây. Đôi khi chính các chuyên gia cho rằng thực sự có ích khi thực hiện các nhiệm vụ chung như vậy. Hình thức phối hợp hoạt động như vậy giữa các chuyên gia cần được khuyến khích.

(c) Công việc có tính quy phạm

Một số chuyên gia cố gắng xây dựng các quy phạm và chuẩn mực cho

⁽¹⁰⁾ Trong hai năm qua các chuyên gia có nhiệm vụ theo chủ đề đã báo cáo cho Ủy ban về việc tiến hành nhiệm vụ của họ ở ít nhất 35 nước ở tất cả khu vực trên thế giới như Ápganistan; Anbani, Bi, Canorun, Chilê, Côlômbia, Cuba, Cộng hoà Séc, Đông Ti-mo, Fiji, Đức, Goatemala, Haiti, Hungary, Ấnô-nê-xia, Aixonlen, Kênia, Malaysia, Mêhicô, Hà Lan, Pakistan, Pêru, Rumania, Nam Phi, Siri Lanca, Suđăng, Cộng hoà Macedonia thuộc Nam Tư cũ, Tuy-ni-di, Thổ Nhĩ Kỳ, Uganda, Anh, Mỹ, Vê-nê-zuê-la, Việt Nam và Yêmen. Một số nước này đón nhận các chuyến khảo sát của ít nhất là hai chuyên gia trở lên.

công việc của mình. Đại diện của Tổng thư ký về những người bị chiếm đoạt nơi ở trong nước đã làm việc với một nhóm chuyên gia pháp luật quốc tế để biên soạn và phân tích về các quy phạm pháp luật gắn với việc cưỡng bức di dời nơi ở, trên cơ sở đó, ông đã xây dựng Các Nguyên tắc hướng dẫn cho việc bảo vệ những người bị cưỡng bức di dời nơi ở. Vào tháng 4/1998, Ủy ban đã ghi nhận các nguyên tắc này, và trong quyết định của Ủy ban thường trực liên cơ quan đã hoan nghênh các nguyên tắc hướng dẫn đó và khuyến khích các thành viên của mình phổ biến chúng cho ban điều hành của họ. Những nguyên tắc này nhằm đưa ra hướng dẫn cho các đại diện, các quốc gia này nhằm đưa ra hướng dẫn cho các đại diện, các quốc gia, tất cả các cơ quan có thẩm quyền khác, các nhóm, các cá nhân, các tổ chức liên chính phủ và tổ chức phi chính phủ khi đề cập đến vấn đề cưỡng bức di dời nơi ở.

Nhóm làm việc về việc giam giữ trái pháp luật gồm năm chuyên gia còn xây dựng một khuôn khổ hành động. Ví dụ, trong báo cáo số 5 thông qua vào tháng 12/1999, Nhóm đã đưa ra những tiêu chí để điều chỉnh các trường hợp giam giữ trái pháp luật đối với những người tìm kiếm nơi lánh nạn. Công việc được thực hiện với sự phối hợp của Văn phòng Cao uỷ Liên hợp quốc về người tị nạn và đã được một số nước và NGOs ủng hộ.

(d) Việc tiếp theo

Các chuyên gia tổ chức những cuộc đối thoại với các chính phủ dựa trên những kết quả nghiên cứu và khuyến nghị của mình. Đối thoại trở nên có ý nghĩa hơn khi các chính phủ thể hiện ý chí nghiêm túc trong việc giải quyết những mối quan tâm của chuyên gia đưa ra. Ví dụ, trong chuyến khảo sát tháng 9/1999 của đặc phái viên về vấn đề tra tấn ở Kenya, Chính phủ nước này đã chỉ định một quan chức cảnh sát cao cấp liên lạc với đặc phái viên. Quan chức cảnh sát đã tháp tùng Đặc phái viên trong khi làm nhiệm vụ và trong một số dịp đã yêu cầu các quan chức cấp dưới có những hành động đúng đắn ngay lập tức để khắc phục sự vi phạm, bao gồm yêu cầu quan tâm ngay lập tức về sức khỏe của những người bị giam giữ nhất định hay trả tự do cho một cá nhân bị giam giữ trái pháp luật. Đặc phái viên đã công khai ghi nhận những hành động có hiệu quả này.

Hiệu lực của cơ chế phụ thuộc vào việc triển khai đầy đủ các kết luận và khuyến nghị của các chuyên gia. Ví dụ, Đặc phái viên về sự không khoan dung tôn giáo đã xây dựng một khuôn mẫu bao gồm các khuyến nghị được trình bày trong báo cáo của mình. Đặc phái viên chuyển một cách đều đặn những khuyến nghị này cho các chính phủ, yêu cầu họ đưa ra những đánh giá cũng như chỉ ra các biện pháp mà các chính phủ đã tiến hành hay dự định thực hiện các khuyến nghị. Các chuyên gia khác cũng bắt đầu sử dụng những phương pháp tương tự. Các câu trả lời mà các chuyên gia nhận được từ các chính phủ được đưa vào các báo cáo của họ.

(e) Các chủ thể phi nhà nước

Các chuyên gia không chỉ đề cập đến các nhà nước. Một vài nhiệm vụ đòi hỏi tiếp xúc với các chủ thể phi nhà nước. Trong những năm từ 1996 đến 2000, nữ chuyên gia độc lập về tình hình Quyền con người ở Xô-ma-li đã báo cáo về những vi phạm Quyền con người của các tư lệnh và các lãnh đạo quân sự ở nước đó. Bà cũng đề cập đến những hành động của các cơ quan Liên hợp quốc trong bối cảnh không có chính phủ trung ương ở Xô-ma-li. Nữ chuyên gia này đã dành phần chính trong báo cáo năm 1998 của mình để phân tích những cáo buộc về các vi phạm của binh lính quốc tế đang làm nhiệm vụ ở Xô-ma-li.

Số nhiệm vụ đang tăng lên hiện nay nhằm vào các thiết chế quốc tế. Một số nhiệm vụ, cụ thể là những nhiệm vụ về xây dựng và điều chỉnh cơ cấu nợ nước ngoài, nhằm đánh giá tác động của các chính sách do các thiết chế tài chính quốc tế đưa ra đối với Quyền con người, cụ thể như các chính sách của Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ quốc tế. Giá trị của các báo cáo đó thể hiện ở việc chúng đã tạo ra sự tranh luận về các vấn đề như vậy.

(f) Vai trò của các NGOs

Các tổ chức phi chính phủ quốc tế, khu vực và quốc gia cung cấp sự giúp đỡ vô giá đối với việc thực hiện các thủ tục đặc biệt về quyền con người của Liên hợp quốc. Các NGOs về quyền con người đã đi đầu trong việc ủng hộ tạo lập các nhiệm vụ cụ thể. Họ cung cấp thông tin và những phân tích quan trọng về tình hình Quyền con người ở nhiều nước theo nhiều chủ đề, những thông tin như vậy được các chuyên gia xác minh và thường được chuyển cho các chính phủ xem xét. Các NGOs còn phổ biến công việc của các chuyên gia cho những người ủng hộ ở địa phương của họ. Đóng góp đáng kể của các NGOs trong việc nâng cao phương thức này được các chính phủ, các chuyên gia và Liên hợp quốc công nhận một cách rộng rãi. Việc quy định một nhiệm vụ đối với những người bảo vệ Quyền con người vào năm 2000 tạo ra một sự công nhận không chỉ một thực tế là nhiều người đấu tranh cho Quyền con người bị quấy rối và đe dọa mà còn về sự cần thiết phải bảo vệ họ.

10. Công việc của các chuyên gia có tác động đến tình hình Quyền con người hay không?

Thông qua các báo cáo của mình gửi tới Ủy ban Quyền con người, các chuyên gia nêu bật những tình huống cần quan tâm. Các báo cáo của họ thường đưa ra sự phân tích vô giá về tình hình Quyền con người ở một nước hay về một vấn đề cụ thể. Một số báo cáo thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế về các vấn đề không được đề cập đầy đủ trong chương trình nghị sự

quốc tế⁽¹¹⁾. Nhiều báo cáo nêu tên các nạn nhân và khẳng định những vi phạm Quyền con người đối với họ. Trong nhiều năm, nhiều chuyên gia đã can thiệp với các chính phủ về vấn đề của các nạn nhân như vậy. Mặc dù công việc của các chuyên gia thường đóng vai trò là lực tác động chính đóng góp vào sự thay đổi của tình hình, nhưng không thể nói những kết quả cụ thể trong lĩnh vực Quyền con người chỉ phụ thuộc vào một nhân tố. Những kết quả đó phần nhiều phụ thuộc vào việc các chính phủ, các xã hội dân sự trong một nước cụ thể và cộng đồng quốc tế phản ứng như thế nào đối với những vi phạm Quyền con người và với những kết quả nghiên cứu, các kết luận và các khuyến nghị của các chuyên gia.

Tuy nhiên, việc giám sát liên tục về một tình huống cụ thể có thể làm cho các nạn nhân thấy rằng cộng đồng quốc tế không bao giờ quên cảnh ngộ của họ và sẽ tạo cho họ những cơ hội để nói lên những sự bất bình. Thủ phạm của những vi phạm Quyền con người biết rằng họ đang bị theo dõi. Các nhà chức trách có liên quan sẽ phải chịu sức ép cần đánh giá về các vấn đề chính trị, phát triển và nhân đạo. Điều này đôi khi cũng đưa đến việc cải thiện trách nhiệm và bởi vậy sẽ đưa đến sự thay đổi tốt hơn về tình hình.

Những báo cáo của các chuyên gia thường được coi là sự cảnh báo sớm quan trọng. Ví dụ, trước khi nạn diệt chủng ở Ru-an-đa diễn ra, Đặc phái viên về vấn đề hành quyết độc đoán, trái pháp luật và rút ngắn thủ tục đã đi khảo sát thực tế và báo cáo về tình trạng bạo lực chủng tộc nghiêm trọng đang diễn ra. Đáng tiếc là cộng đồng quốc tế đã không có sự phản ứng đầy đủ với sự cảnh báo ban đầu có ý nghĩa này.

Có rất nhiều ví dụ về những kết quả cụ thể mà các chuyên gia đạt được. Trong các chuyến kiểm tra thực địa của mình, nhiều chuyên gia đã thành công trong việc giành được sự trợ giúp cho các nạn nhân. Ví dụ, vào tháng 01/1992. Đặc phái viên về tình hình Quyền con người ở Ápganistan đã thành

⁽¹¹⁾ Ví dụ, báo cáo viên đặc biệt về vấn đề hành quyết độc đoán trái phép và rút ngắn thủ tục gần đây đã đưa ra vấn đề giết hại phụ nữ liên quan đến tiết hạnh vào chương trình nghị sự quốc tế. Tháng 11/2000, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết đầu tiên lên án dạng tội ác này mà qua nhiều thập kỷ đã xảy ra đối với hàng ngàn phụ nữ ở nhiều nơi trên thế giới mà không bị trừng phạt. Ngày 15/11/2000, tờ *Thời báo New York* đã công bố một bài viết về chủ đề này và được đăng lại trên Tạp chí *Diễn đàn thông tin quốc tế*. Bài viết cho rằng: “Trong một năm, có hàng ngàn phụ nữ bị sát hại ở nơi nào đó trên thế giới bởi cha hay anh em trai của họ, vì những hành động được xem là bôi nhọ danh dự gia đình, bao gồm phạm tội thông dâm, coi thường nghi lễ cưới của cha mẹ để sống công khai với một người đàn ông, hay thậm chí chỉ vì họ là nạn nhân của sự hiếp dâm - một tội phạm mà nhiều người vẫn tin là không thể xảy ra mà không có sự đồng ý của nạn nhân. Nữ điều tra viên đặc biệt của Liên hợp quốc trong năm nay đã nêu tên 12 nước mà bà nhận được những báo cáo về việc giết phụ nữ do họ bị coi là làm tổn hại danh dự gia đình, bao gồm các nước ở Trung Đông, Nam Á, Châu Âu, Châu Mỹ La-tinh và Châu Phi”.

công trong việc đạt được một quyết định của tổng thống Najibullah về thay đổi các án tử hình của khoảng 114 người thành án tù có thời hạn trong 20 năm.

11. Mối quan hệ giữa các chuyên gia và các cơ quan khác nhau của Liên hợp quốc như thế nào?

Các chuyên gia được yêu cầu phải hoàn thành các nhiệm vụ được nêu ra trong các nghị quyết liên quan của Liên hợp quốc. Họ được yêu cầu chỉ thực hiện nhiệm vụ trong khuôn khổ đó và tuân thủ các nghĩa vụ của họ là độc lập hoàn toàn với bất cứ sự tác động của chính phủ hay các tổ chức phi chính phủ nào. Sự độc lập này được các nạn nhân, các chính phủ và các NGOs đánh giá cao⁽¹²⁾. Đó là một điều kiện thiết yếu cho việc thực hiện thành công các nhiệm vụ của các chuyên gia. Như đã được tuyên bố bởi Tổng thư ký Liên hợp quốc trước Toà án Công lý Quốc tế, “thiếu sự độc lập hoàn toàn, những người có nhiệm vụ về quyền con người và các báo cáo viên đặc biệt sẽ do dự nói thẳng và báo cáo về các vi phạm các chuẩn mực quốc tế về quyền con người”⁽¹³⁾.

Tuy nhiên, sự độc lập này không cản trở sự phối hợp và đối thoại với các chủ thể khác, đặc biệt là các cơ quan trong hệ thống Liên hợp quốc. Đối thoại là vấn đề được khuyến khích trong truyền thống cũng như bởi các Nghị quyết của Liên hợp quốc. Trong các nghị quyết quy định nhiệm vụ của các chuyên gia, Tổng thư ký Liên hợp quốc đưa ra yêu cầu cụ thể là các chủ thể khác cần trợ giúp các chuyên gia trong khi họ thực hiện nhiệm vụ. Điều này được nhìn nhận chủ yếu là sự trợ giúp về chính trị cũng như về tài chính từ ngân sách chính thức của Liên hợp quốc, đồng thời còn bao gồm sự trợ giúp hành chính của Văn phòng Cao uỷ Liên hợp quốc về Quyền con người (OHCHR). Các cơ quan khác nhau của Liên hợp quốc cũng được yêu cầu trợ giúp công việc của các chuyên gia.

Công việc của các chuyên gia được tạo thuận lợi bởi OHCHR và bởi các quan chức cao cấp của Liên hợp quốc ở nước sở tại nơi họ đang thực thi nhiệm vụ. Nhiều chuyên gia còn tổ chức các cuộc tư vấn không chính thức với Ban thư ký của Liên hợp quốc ở New York và với các cơ quan chuyên môn khác. Không có sự giúp đỡ của các nhân viên Liên hợp quốc tại các nước sở tại, công việc của các chuyên gia Quyền con người của Liên hợp quốc sẽ gặp những khó khăn nghiêm trọng. Ví dụ, ngày 4/3/1998, OHCHR đã ký một bản ghi nhớ với Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP),

⁽¹²⁾ Ví dụ, xem đoạn 10 Báo cáo của Nhóm công tác liên kỳ họp về nâng cao hiệu quả của các cơ chế của Ủy ban Quyền con người (tài liệu mã số E/CN.4/2000/112).

⁽¹³⁾ Đoạn 55 của “Báo cáo trình lên Toà án Công lý quốc tế nhân danh Tổng thư ký Liên hợp quốc”, trong ý kiến tư vấn về sự khác biệt liên quan đến sự miễn trừ tố tụng của Đặc phái viên Ủy ban về quyền con người.

theo đó UDNP và OHCHR sẽ hợp tác chặt chẽ “nhằm hỗ trợ các nhóm công tác thực hiện những nhiệm vụ của họ theo các thủ tục đặc biệt, theo chủ đề và trong các cuộc khảo sát thực tế”. Sự hợp tác giữa UNDP và OHCHR nhằm cố gắng nâng cao hiệu lực và hiệu quả của các nhiệm vụ tìm hiểu thực tế bảo đảm Quyền con người. UNDP còn đưa ra các báo cáo có liên quan của mình và các báo cáo đánh giá khác về tình hình ở các nước bị kiểm tra.

12. Địa vị pháp lý của chuyên gia như thế nào?

Các chuyên gia đang thực hiện các nhiệm vụ về quyền con người của Liên hợp quốc về mặt pháp lý được xem là “các chuyên gia đang làm nhiệm vụ” theo quy định của Công ước năm 1946 về những ưu đãi và miễn trừ của Liên hợp quốc. Trong thời gian thực thi nhiệm vụ, các chuyên gia được hưởng những ưu đãi và miễn trừ có tính thiết thực được xác định rõ trong Điều IV, mục 22 của Công ước này. Những ưu đãi, miễn trừ đó bao gồm:

- a. Miễn trừ không bị bắt, giam giữ và bị tịch thu hành lý cá nhân;
- b. Miễn trừ áp dụng mọi thủ tục pháp lý liên quan đến những từ ngữ được nói hay viết và các hành động của họ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Sự miễn trừ này áp dụng cho bất kể cá nhân nào có liên quan cho tới khi họ kết thúc công việc trên cơ sở các sứ mệnh mà họ được giao phó;
- c. Miễn trừ mọi sự xâm phạm đối với tất cả các giấy tờ và tài liệu;
- d. Khi gửi các kiến nghị của họ tới Liên hợp quốc, họ có quyền sử dụng mật mã và nhận tài liệu hay thư tín bằng thông tin viết hay bằng các bưu phẩm được niêm phong;
- e. Được hưởng những điều kiện thuận lợi tương tự liên quan đến những hạn chế về tiền tệ hay đối thoại như là các điều kiện hiện hành áp dụng với đại diện của các chính phủ nước ngoài đang thực hiện những nhiệm vụ chính thức có tính tạm thời;
- f. Những miễn trừ và các điều kiện thuận lợi tương tự liên quan đến hành lý cá nhân như dành cho các nhân viên ngoại giao.

Những ưu đãi và miễn trừ của các chuyên gia của Ủy ban Quyền con người gần đây trở thành nội dung của một ý kiến tư vấn có tính ràng buộc do Tòa án Công lý Quốc tế (ICJ) đưa ra. Ngày 29/4/1999, ICJ đã đưa ra quan điểm của mình trong vụ án về Dato' Param Cumaraswmy, Báo cáo viên đặc biệt về sự độc lập của các thẩm phán và luật sư. Dato' Cumaraswmy là đối tượng của một vài vụ kiện ở Malaixia, với mức thiệt hại yêu cầu đền bù trị giá 112.000USD.

ICJ cho rằng Điều IV, mục 22 của Công ước về ưu đãi và miễn trừ của Liên hợp quốc là

“có thể áp dụng” trong vụ án của Cumaraswamy,⁽¹⁴⁾ và tuyên bố rằng Cumaraswamy có quyền miễn trừ các loại tố tụng pháp lý “về những lời lẽ mà anh ra đã nói trong cuộc phỏng vấn được công bố trên tạp chí *Tranh chấp thương mại quốc tế*, số tháng 11/1995’. Toà án cũng cho rằng Cumaraswamy cần được “miễn trừ về mặt tài chính đối với bất cứ chi phí nào mà các toà án Malaixia áp đặt cho ông ta, cụ thể là các chi phí chịu thuế”. ICJ cho rằng Chính phủ Malaixia có nghĩa vụ trao đổi ý kiến tư vấn của Tòa cho các toà án của Malaixia, để các nghĩa vụ quốc tế có hiệu lực ở Malaixia, và “sự miễn trừ của Cumaraswamy được tôn trọng”.⁽¹⁵⁾

13. Liệu có sơ suất nào trong công việc của các chuyên gia?

Các chuyên gia Quyền con người giải quyết các vấn đề có khía cạnh chính trị. Bởi vậy, không có gì ngạc nhiên khi tính khách quan và chất lượng công việc của một số chuyên gia đôi khi bị nghi ngờ. Ủy ban Quyền con người, trong khi quan tâm đến những sơ suất trong công việc của các chuyên gia thì vẫn giữ quan điểm cho rằng vị thế của các chuyên gia là không thể thay đổi, các chuyên gia phải có tính độc lập và được miễn trừ trong mọi quá trình tố tụng pháp lý. Ủy ban xem xét các báo cáo của các chuyên gia và thông qua các nghị quyết tán thành, phê phán hoặc đơn giản là ghi nhận công việc của họ. Trong giai đoạn 1999-2000, Ủy ban đã tiến hành một đánh giá tổng hợp về công việc của các chuyên gia. Kết quả là Ủy ban đã thông qua một số nghị quyết vào tháng 4-2000 nhằm nâng cao hiệu quả công việc của các chuyên gia. Các biện pháp được thông qua bao gồm việc đặt ra giới hạn thời gian như đã đề cập ở trên cho những người được giao nhiệm vụ, và việc khẳng định rằng tính độc lập của các chuyên gia cấu thành một tiêu chuẩn chính trong việc lựa chọn họ.

Hơn nữa, Đại hội đồng Liên hợp quốc hiện đang thảo luận về một bộ luật ứng xử mà sẽ áp dụng đối với tất cả các chuyên gia đang làm nhiệm vụ, kể cả các chuyên gia về quyền con người của Liên hợp quốc⁽¹⁶⁾. Mối quan tâm chính của các chuyên gia liên quan đến dự thảo bộ luật này là nó không tính đến một cách đầy đủ rằng họ là những chủ thể độc lập không được trả lương, chứ không phải là những nhà tư vấn được trả lương và nhận sự chỉ dẫn. Nhiệm vụ đòi hỏi họ phải hành động phù hợp với thẩm quyền được giao và với lương tâm của họ, trên cơ sở thực tế và phù hợp với luật quốc tế về quyền con người.

Các chuyên gia cũng thi hành một quy tắc riêng của họ. Từ năm 1993, các chuyên gia họp hàng năm để thảo luận với nhau về các vấn đề liên quan đến các nhiệm vụ của mình.

⁽¹⁴⁾ Ý kiến tư vấn về sự khác biệt liên quan đến sự miễn trừ không bị áp dụng các thủ tục pháp lý của một báo cáo viên đặc biệt của Ủy ban về quyền con người của Liên hợp quốc, văn bản ra ngày 29/4/1999.

⁽¹⁵⁾ Xem báo cáo của nhóm làm việc liên kỳ họp về nâng cao hiệu quả của các bộ máy Ủy ban về quyền con người (E/C.4/2000/112).

⁽¹⁶⁾ Các quy định đề xuất điều chỉnh địa vị, các quyền cơ bản và nghĩa vụ của các nhân viên không phải là nhân viên của Ban thư ký và chuyên gia của Ủy ban (A/54/695)

Trong các cuộc họp này, họ đánh giá các vấn đề cùng quan tâm, cụ thể như các phương pháp làm việc. Họ cũng có những cuộc thảo luận với Cao uỷ Liên hợp quốc về quyền con người, Văn phòng của Uỷ ban Quyền con người, Chủ tịch của các Uỷ ban giám sát sáu Công ước cơ bản về quyền con người của Liên hợp quốc⁽¹⁷⁾ và với các NGOs. Các cuộc họp này đóng vai trò là một diễn đàn để các chuyên gia nêu lên các vấn đề trong công việc của họ và tìm ra các giải pháp.

14. Các chuyên gia có thể nhận được sự trợ giúp từ những nguồn nào?

Các chuyên gia là các nhà chuyên môn có công việc chính thức nhưng phục vụ Liên hợp quốc trên cơ sở làm việc ngoài giờ; chất lượng kết quả công việc của họ phụ thuộc phần lớn vào chất lượng của sự giúp đỡ mà họ nhận được từ OHCHR và lượng thời gian nhân viên của OHCHR dành cho công việc này. Hiện tại, OHCHR chỉ có thể cung cấp một nhân viên để giúp đỡ mỗi chuyên gia với thời gian làm việc trung bình tương đương ba tháng làm việc đủ thời gian trong một năm.

Hầu hết các nước ý thức được về sự cần thiết của việc không làm quá tải cơ chế này. Tuy nhiên, những tình huống về quyền con người đôi khi yêu cầu phải hình thành các nhiệm vụ mới. Việc gia tăng các nhiệm vụ, mà không có sự gia tăng tương ứng các nguồn trợ giúp để hoàn thành chúng, đặt ra những gánh nặng thêm cho OHCHR.

Năm 1999, Cao uỷ Liên hợp quốc về Quyền con người đã yêu cầu cần có hai chuyên gia chuẩn bị một nghiên cứu, với sự trợ giúp của hai thành viên giúp việc, về các nhu cầu cấp bách của các chuyên gia và làm thế nào để đáp ứng các nhu cầu ấy. Nghiên cứu đề ra năm biện pháp để tăng cường cơ chế này, bao gồm: các biện pháp nâng cao hiệu quả giải quyết những yêu cầu khẩn cấp; xây dựng biện pháp đối phó có hiệu quả hơn đối với những trường hợp khẩn cấp; cải thiện các phương pháp triển khai; tăng cường sự giúp đỡ thông qua việc phân phối nhân viên bổ sung và phát triển cơ sở dữ liệu⁽¹⁸⁾. Để những biện pháp này được thực hiện thì cần phải tăng các nguồn trợ giúp hiện nay cho OHCHR.

15. Liệu có sự chồng chéo giữa công việc của các chuyên gia và nhiệm vụ của Cao uỷ Quyền con người của Liên hợp quốc?

Ngày 20/11/1993 Đại hội đồng Liên hợp quốc thiết lập một chức vụ là

⁽¹⁷⁾ Đó là: Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội, văn hoá; Công ước quốc tế về xoá bỏ tất cả các hình thức phân biệt chủng tộc; Công ước về xoá bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; Công ước chống tra tấn và Công ước về quyền trẻ em.

⁽¹⁸⁾ Xem *Xây dựng năng lực để tăng cường hệ thống các trình tự tố tụng đặc biệt* trong “Chương trình quyền con người của Liên hợp quốc”, Thomas Hamarberg và Mano Rislimawi, 30/6/1999.

Cao uỷ Quyền con người của Liên hợp quốc. Không giống các chuyên gia, Cao uỷ là một quan chức cấp cao của Liên hợp quốc được Tổng Thư ký chỉ định và Đại hội đồng thông qua. Cao uỷ đứng đầu Văn phòng Cao uỷ Quyền con người, hỗ trợ cho công việc của các chuyên gia.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Cao uỷ và các chuyên gia. Tuy nhiên, trong khi nhiệm vụ của các chuyên gia có tính cụ thể, tập trung vào một nước hay một chủ đề thì nhiệm vụ của Cao uỷ rất rộng, bao gồm cả việc thúc đẩy và bảo vệ tất cả các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá, ở tất cả mọi nơi. Có sự chông chéo nhất định giữa hai chủ thể này, tuy nhiên có thể tránh được sự chông chéo đó thông qua sự phối hợp giữa hai bên.

16. Tiểu ban về thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người⁽¹⁹⁾ là gì và chức năng của nó như thế nào?

Tiểu ban là một nhóm chuyên gia tư vấn do Uỷ ban Quyền con người thành lập để trợ giúp Uỷ ban trong việc đưa những ý tưởng đã được xác định vào thực tiễn cụ thể. Thời gian trước, những nhiệm vụ chính của Tiểu ban là chuẩn bị dự thảo các chuẩn mực và các quy tắc về quyền con người trình lên Uỷ ban xem xét. Tiểu ban gồm 26 chuyên gia độc lập, họp một phiên hàng năm trong ba tuần vào tháng 8 tại Geneva để thảo luận các vấn đề về quyền con người. Đại diện của các quốc gia và của các NGOs cũng đưa ra những báo cáo trước Tiểu ban. Nhìn chung, các cuộc họp của Tiểu ban được mở công khai. Tiểu ban khuyến nghị với Uỷ ban những vấn đề đòi hỏi cần tiếp tục xem xét⁽²⁰⁾.

Các nghiên cứu của Tiểu ban nhằm làm rõ những vấn đề cụ thể và đưa ra khuyến nghị với Uỷ ban Quyền con người về việc giải quyết chúng như thế nào. Một số nghiên cứu có thể dẫn đến việc thiết lập các chuẩn mực mới về

⁽¹⁹⁾ Tên trước đây của cơ quan này là Tiểu ban về ngăn ngừa sự phân biệt đối xử và bảo vệ người thiểu số (BD)

⁽²⁰⁾ Tiểu ban hiện nay đang nghiên cứu hàng loạt các vấn đề. Đó là những nghiên cứu của các báo cáo viên đặc biệt về các quyền của người nước ngoài; toàn cầu hoá và tác động của nó đến việc hưởng thụ đầy đủ các quyền con người; quyền của các dân tộc bản địa và mối quan hệ của họ đối với đất đai; Chủ nghĩa khủng bố và quyền con người... Tiểu ban cũng chuẩn bị các báo cáo hoạt động về sự phân biệt đối xử trong công việc trên cơ sở dòng dõi; về các biện pháp đưa ra trong các văn kiện quốc tế khác nhau về quyền con người để thúc đẩy và củng cố dân chủ; về kết quả của các phương pháp làm việc và các hành động của các công ty xuyên quốc gia (TNCs) cũng như trách nhiệm của các nhà nước và TNCs liên quan đến những vi phạm tất cả các quyền con người; về các trình tự cho việc thực hiện các chuẩn mực về ứng xử của các công ty về quyền con người; về việc thực thi pháp luật thông qua các toà án quân sự và quyền xét xử đặc biệt; về việc thực thi trong thực tế nghĩa vụ cung cấp các biện pháp giúp đỡ hiệu quả; về sự phân biệt đối xử trong hệ thống xét xử hình sự; và về vấn đề tư nhân hoá các nhà tù. Ngoài ra, Tiểu ban đã yêu cầu Uỷ ban trong năm 2000 chấp nhận bốn nghiên cứu mới, bao gồm: Các vấn đề quyền con người và sự bảo vệ của nhà thờ Thiên chúa giáo; Mối quan hệ giữa việc hưởng thụ các quyền kinh tế, văn hoá và xã hội và việc thúc đẩy hiện thực hoá quyền có nước sạch; Các quyền và trách nhiệm của con người; và Những bảo lưu đối với các điều ước quốc tế về quyền con người.

quyền con người, trong khi các nghiên cứu khác có thể dẫn đến việc thành lập những cơ chế mới trong vấn đề này.

17. Công việc của các chuyên gia của Tiểu ban có khác với công việc của các chuyên gia của Ủy ban không?

Giống như các chuyên gia của Ủy ban, các chuyên gia của Tiểu ban là “những chuyên gia đang thực hiện nhiệm vụ” theo quy định của Công ước năm 1946 về những ưu đãi và miễn trừ của Liên hợp quốc. Điều này được khẳng định bởi Toà án Công lý quốc tế trong một ý kiến tư vấn đưa ra ngày 15/12/1989 liên quan đến vụ án nổi tiếng là vụ *Mazilu*.

Các chuyên gia của Tiểu ban chủ yếu tiến hành các nghiên cứu. Họ thường không tiếp nhận các đơn khiếu tố của các cá nhân và không gửi các yêu cầu khẩn cấp cho các chính phủ. Họ không tiến hành các nhiệm vụ khảo sát tình hình thực tế. Công việc của các chuyên gia là tranh luận công khai và rộng rãi trong kỳ họp ba tuần của Tiểu ban. Mọi chủ đề thường được một hay nhiều đặc phái viên của Tiểu ban nghiên cứu trong ít nhất là ba năm. Chuyên gia được trao nhiệm vụ nghiên cứu thường báo cáo công việc theo tiến trình một báo cáo ban đầu, báo cáo tiến độ và báo cáo cuối cùng.

Các chuyên gia của Tiểu ban thường là các học giả, luật sư, thẩm phán hay trong một số trường hợp là đại diện của các chính phủ. Tuy nhiên, họ tiến hành công việc ở Tiểu ban một cách độc lập, không chịu ảnh hưởng của bất cứ chính phủ hay tổ chức phi chính phủ nào.

Với tư cách là các chuyên gia độc lập, các chuyên gia không chịu sự giám sát của Ban thư ký Liên hợp quốc. Được OHCHR trợ giúp, các chuyên gia tiến hành nghiên cứu của mình một cách độc lập với Ban thư ký Liên hợp quốc. Vì các nguồn trợ giúp của Ban thư ký có giới hạn, như đã đề cập ở trên, nên các chuyên gia thường dựa vào các nguồn vật chất của chính mình để hỗ trợ cho việc nghiên cứu.

Kết luận

Các chuyên gia về quyền con người của Liên hợp quốc đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động chung là giúp mọi người thoát khỏi sợ hãi và nghèo đói. Họ không được trả lương, phần thưởng của họ là niềm vui với công việc hiện thực hoá các quyền con người như là “khát vọng cao nhất của nhân loại” như đã được nêu trong UDHR.

Tuy nhiên, số lượng các chuyên gia còn thiếu nghiêm trọng và họ chưa phát huy được hết những khả năng của mình. Những nỗ lực đang được tiếp tục tiến hành để tăng cường cơ chế này, cho phép đạt được mục tiêu tôn trọng toàn cầu đối với tất cả các quyền con người. Với sự hợp tác của nhiều chủ thể

khác nhau, đặc biệt là của các chính phủ, thì hiệu lực của cơ chế này có thể được nâng cao đáng kể.

Nguyên bản tiếng Anh:
***“Seventeen Frequently Asked Questions
about United Nations’ Special Rapporteurs”***
(Fact Sheet No.27)

